

QUẬN ĐOÀN 5
BCH ĐOÀN PHƯỜNG 12

Số: 30/QĐ-ĐTN

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
Phường 12, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận Cháu ngoan Bác Hồ năm học 2023 - 2024.

-
- Căn cứ hướng dẫn số 01/HD-HĐĐ ngày 17/3/2010 của Hội Đồng Đội Quận 5 về việc bình chọn và cấp giấy công nhận Cháu ngoan Bác Hồ;
 - Theo đề nghị của Liên đội Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang.

BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
PHƯỜNG 12 - QUẬN 5

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Trao giấy công nhận Cháu ngoan Bác Hồ năm học 2023 - 2024 cho **154** em Đội viên, học sinh thuộc Liên đội Trường Tiểu học , THCS và THPT Văn Lang đã có thành tích tốt trong học tập và hoạt động tích cực trong phong trào của Liên Đội và nhà trường (có danh sách đính kèm).

Số Giấy chứng nhận: từ **001 - 143 GCN/ĐTN**

từ **146 - 148 GCN/ĐTN**

từ **150,151,153,156,157,158,160 - 164 GCN/ĐTN**

Điều 2: Ban chỉ huy Liên đội Trường Tiểu học , THCS và THPT Văn Lang và các em Đội viên, học sinh có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu.



Đoàn Thanh Thảo

QUẬN ĐOÀN 5
BCH ĐOÀN PHƯỜNG 12

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
Phường 12, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN
CHÁU NGOAN BÁC HỒ NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	CNBH	Số GCN
1	Phạm Quỳnh Anh	Một 1	X	001
2	La Thiện Đình	Một 1	X	002
3	Trình Du Hiền	Một 1	X	003
4	Lưu Phụng Đình	Một 1	X	004
5	Thái Trường Thành	Một 1	X	005
6	Lie Yanice	Một 1	X	006
7	Ngô Thiên Long	Một 1	X	007
8	Liu Uyển Đồng	Một 1	X	008
9	Nguyễn Phước Huy	Một 1	X	009
10	Nguyễn Phạm Gia Hân	Một 2	X	010
11	Trần Nhã Đình	Một 2	X	011
12	Tô Linh San	Một 2	X	012
13	Vòng Đăng Khoa	Một 2	X	013
14	Ngũ Hiếu Luân	Một 2	X	014
15	Trương Phúc Khang	Một 2	X	015
16	Bùi Lưu Quý Thuận	Một 2	X	016
17	Đinh Hoàng Cát Tiên	Một 3	X	017
18	Nguyễn Gia Bảo	Một 3	X	018
19	Huỳnh Bội Bội	Một 3	X	019
20	Ho Hsiao Yen	Một 3	X	020
21	Lê Nhã Đình	Một 3	X	021
22	Trần Lâm Mộng Bình	Hai 1	X	022
23	Lưu Bảo Doanh	Hai 1	X	023
24	Huang Nhã Kỳ	Hai 1	X	024
25	Tiết Cẩm Hào	Hai 1	X	025
26	Huang Mỹ Kim	Hai 1	X	026
27	Trần Bảo Nghi	Hai 1	X	027
28	Huỳnh Dũng Tuấn	Hai 1	X	028
29	Huỳnh Kỳ Viện	Hai 1	X	029
30	Zeng Zi Xuan	Hai 1	X	030
31	Giang Sô Diễm	Hai 2	X	031
32	Mã Định Khiết	Hai 2	X	032
33	Viên Quảng Huy	Hai 2	X	033
34	Trần Minh Hoàng	Hai 2	X	034
35	Quách Mỹ Hy	Hai 2	X	035

36	Chang He Jia	Hai 2	X	036
37	Tô Thi Nhã	Hai 2	X	037
38	Tăng Vĩnh Triết	Hai 2	X	038
39	Tất Xinh Xinh	Hai 2	X	039
40	Nguyễn Bùi Bảo Khang	Hai 3	X	040
41	Lâm Quốc Tuyết	Hai 3	X	041
42	Nguyễn Thị Cẩm Loan	Hai 3	X	042
43	Lý Gia Ân	Hai 3	X	043
44	Phùng Gia Dương	Hai 3	X	044
45	Lương Vĩ Hào	Hai 3	X	045
46	Châu Kiến Hữu	Hai 3	X	046
47	Lê Uyển Nhi	Hai 3	X	047
48	Hà Vĩnh Phong	Hai 3	X	048
49	Đỗ Bội Chi	Ba 1	X	049
50	Phan Bội Diên	Ba 1	X	050
51	Trần Hạo Hiền	Ba 1	X	051
52	Châu Gia Hưng	Ba 1	X	052
53	Lương Huệ Mẫn	Ba 1	X	053
54	Tạ Tuyết My	Ba 1	X	054
55	Phan Lạc Nhi	Ba 1	X	055
56	Trương Lực Quốc	Ba 1	X	056
57	Châu Gia Tĩnh	Ba 1	X	057
58	Trương Hải Yến	Ba 1	X	058
59	Nguyễn Thế Khải	Ba 2	X	059
60	Huỳnh Hạo Nhiên	Ba 2	X	060
61	Lý Kỳ Phong	Ba 2	X	061
62	Trần Gia Nghi	Ba 3	X	062
63	Giang Hoàng Tín	Ba 3	X	063
64	Lý Uy Lâm	Ba 3	X	064
65	Hỷ Minh Hưng	Ba 3	X	065
66	Đặng Gia Ý	Ba 3	X	066
67	Lưu Bảo Anh	Bốn 1	X	067
68	Yang Ye Cheng	Bốn 1	X	068
69	La Hiếu Đồng	Bốn 1	X	069
70	Ngô Gia Huy	Bốn 1	X	070
71	Tô Uyển Linh	Bốn 1	X	071
72	Huỳnh Gia My	Bốn 1	X	072
73	Văn Gia Nhi	Bốn 1	X	073
74	Quách Thiện Ni	Bốn 1	X	074
75	Trần Huyền Chi	Bốn 2	X	075
76	Đặng Y Đình	Bốn 2	X	076
77	Chung Tuệ Lâm	Bốn 2	X	077

78	Huỳnh Tịnh Như	Bốn 2	X	078
79	Thái Anh Tước	Bốn 2	X	079
80	Dương Trần Hạo	Bốn 3	X	080
81	Giang Huệ Như	Bốn 3	X	081
82	Trần Nhã Thi	Bốn 3	X	082
83	Lâm Thái Yến	Bốn 3	X	083
84	Trình Mỹ Liên	Năm 1	X	084
85	Từ Hoàng Gia Huy	Năm 1	X	085
86	Đặng Tú Uyên	Năm 1	X	086
87	Hồ Hào Hiền	Năm 1	X	087
88	Tạ Y Bình	Năm 1	X	088
89	Liêng Kim Oanh	Năm 1	X	089
90	Trần Ngọc Kim	Năm 1	X	090
91	Huỳnh Bách Khang	Năm 1	X	091
92	Lưu Quán Đình	Năm 1	X	092
93	Lâm Gia Hân	Năm 2	X	093
94	Âu Đình Huệ	Năm 2	X	094
95	Lý Vĩnh Hy	Năm 2	X	095
96	Ngũ Phi Luân	Năm 2	X	096
97	Trần Triển Phong	Năm 2	X	097
98	Trần Quách Lạc Thiên	Năm 2	X	098
99	Hsu Triển Thông	Năm 2	X	099
100	Trương Gia Vy	Năm 2	X	100
101	Deng Wei Zheng	Năm 2	X	101
102	Trần Huỳnh Thiên Lâm	Năm 3	X	102
103	Lý Tuyết Phụng	Năm 3	X	103
104	Trần Chi Đình	Năm 3	X	104
105	Lưu Dục Đình	Năm 3	X	105
106	Lương Thúy Nhi	Năm 3	X	106
107	Trần Lâm Kiến Hoằng	Năm 3	X	107
108	Lương Khải Vi	Năm 3	X	108
109	Phan Khải Minh	Năm 3	X	109
110	Trần Phương Kỳ	Năm 3	X	110
111	Châu Thìn Hy	Năm 3	X	111
112	Trần Huệ Lâm	Năm 4	X	112
113	Đặng Ngọc Bình	Năm 4	X	113
114	Trần Hưng Long	Năm 4	X	114
115	Quách Dũng Lân	Năm 4	X	115
116	Ngô Gia Kiện	Năm 4	X	116
117	Trần Tuấn Kỳ	Năm 4	X	117
118	Trà Phúc Khang	Năm 4	X	118
119	Lục Gia Ân	6.1	X	119

120	Lee Thừa Ân	6.1	X	120
121	Nguyễn Lan Phương	6.1	X	121
122	Lai Bảo Nhung	6.1	X	122
123	Tang Hao Ran	6.1	X	123
124	Chen Gia Thụy	6.2	X	124
125	Trần Gia Cát Tường	6.3	X	126
126	Tô Quế Mi	6.3	X	127
127	Lương Khải Trí	6.3	X	128
128	Liu Yi Qian	6.3	X	129
129	Văn Gia Linh	6.3	X	130
130	Lữ Nhiên Tiến	6.3	X	131
131	Cao Xương Nghiệp	6.4	X	132
132	Phùng Thực Doanh	6.4	X	133
133	Khổng Quốc Nhon	6.4	X	134
134	Nguy Phụng Mi	7.1	X	135
135	Từ Trương Thư	7.1	X	136
136	Lê Bảo Thủy Tiên	7.1	X	137
137	Ngô Thị Việt Hoa	7.2	X	139
138	Châu Trí Dương	7.2	X	141
139	Âu Tuấn Khang	7.2	X	142
140	Wang Zi Yan	7.3	X	143
141	Nguyễn Minh Hiền	8.1	X	146
142	Trương Ái Thanh	8.1	X	147
144	Lưu Bảo Trân	8.2	X	150
145	Nguyễn Kim Ngọc	8.2	X	151
146	Trần Gia Luân	8.2	X	153
147	Lương Bửu Phương	9.1	X	156
148	Lương Huệ Linh	9.1	X	157
149	Lý Bội Ân	9.1	X	158
150	Trần Thanh Hào	9.2	X	160
151	Đặng Uyên Kỳ	9.2	X	161
152	Chềnh Hưng Lâm	9.2	X	162
153	Lữ Hân Mỹ	9.2	X	163
154	Đặng Kiều Phong	9.2	X	164

TM.BCH ĐOÀN PHƯỜNG 12

BÍ THƯ



Đoàn Thanh Hào